UỶ BAN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1070 /QĐ-UBND	*Mỹ Hào, ngày 13 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường trục phường Bạch Sam (đoạn từ QL.5A đến đường trục trung tâm đô thị Mỹ Hào) - Giai đoạn 2 tại phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào (Đợt 5)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính Phủ: số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 634/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị xã Mỹ Hào; số 28/2024/QĐ-UBND ngày 17/09/2024 ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 40/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 ban hành quy định Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020 - 2024; số 2663/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình đường trục xã Bạch Sam, huyện Mỹ Hào (đoạn từ QL.5A đến đường trục trung tâm đô thị Mỹ Hào); số 1589/QĐ-UBND ngày 26/7/2019, số 574/QĐ-UBND ngày 15/3/2024, số 212/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 về việc điều chỉnh đầu tư xây dựng công trình đường trục xã Bạch Sam, huyện Mỹ Hào (đoạn từ QL.5A đến đường trục trung tâm đô thị Mỹ Hào); số 2200/QĐ-UBND ngày 27/09/2022 về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất (k) làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất tại phường Bạch Sam, thị xã Mỹ hào để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường trục đoạn từ QL.5A đến đường trục trung tâm đô thị Mỹ Hào; số 03/2025/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 về Quy định đơn giá và mức bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác khi Nhà nước thu hồi đất không thể di chuyển được; mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Thông báo số 125/TB-SXD ngày 16/01/2025 của Sở Xây dựng về đơn giá bồi thường nhà cửa, vật kiến trúc và các công trình xây dựng khác trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2025;

Căn cứ Công bố số 2242/SXD-QLXD ngày 25/12/2024 của Sở Xây dựng về việc công bố giá vật liệu xây dựng Tháng 12 năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 06/10/2020 của UBND thị xã Mỹ Hào về việc Thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường trục phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào (đoạn từ QL.5A đến đường trục trung tâm đô thị Mỹ Hào) - Giai đoạn 2;

Căn cứ Thông báo số 73/TB-UBND ngày 03/02/2021 của UBND thị xã Mỹ Hào về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường trục phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào (đoạn từ QL.5A đến đường trục trung tâm đô thị Mỹ Hào) trên địa bàn phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào - Giai đoạn 2;

Căn cứ Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 30/12/2020 của UBND phường Bạch Sam về việc xác minh nguồn gốc sử dụng đất của các đối tượng trong phạm vi thu hồi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường trục phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào (đoạn từ QL.5A đến đường trục trung tâm đô thị Mỹ Hào) trên địa bàn phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào;

Theo đề nghị của phòng Nông nghiệp và Môi trường thị xã Mỹ Hào tại Tờ trình số 99/TTr-NNMT ngày 28/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường trục phường Bạch Sam (đoạn từ QL.5A đến đường trục trung tâm đô thị Mỹ Hào) - Giai đoạn 2 tại phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào (Đợt 5), bao gồm:

1. Nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

a) Tổng diện tích, loại đất, vị trí, nguồn gốc của đất bị thu hồi

- Tổng diện tích thu hồi: 43,5 m^2 *(Bốn mươi ba phẩy năm mét vuông).* Trong đó: đất ở đô thị (ODT) là 43,5 m^2.

- Vị trí: Tại thửa đất số 198, tờ bản đồ địa chính số 17 tỷ lệ 1/1000, phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Hưng Yên trích lục ngày 17/6/2020.

b) Tổng số người có đất thu hồi

Tổng số 01 gia đình (trong đó: Thu hồi đất của 01 gia đình ông (bà) Đặng Đình Đán (Hàn Thị Mơ) tại Tổ dân phố Bến, phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên).

c) Phương án bồi thường, hỗ trợ về đất:

Bồi thường, hỗ trợ 43,5 m^2 đất ở đô thị (ODT) của 01 gia đình tại Tổ dân phố Bến, phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

d) Phương án bố trí tái định cư: Không phải tái định cư.

đ) Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi: Không.

e) Phương án bồi thường, hỗ trợ các công trình hạ tầng, tài sản, cây cối trong phạm vi đất thu hồi:

Bồi thường, hỗ trợ các công trình hạ tầng, tài sản, cây cối đối với 01 gia đình ông (bà) Đặng Đình Đán (Hàn Thị Mơ).

g) Kinh phí thưởng tiến độ

Thưởng tiến độ 43,5 m^2 đất ở đô thị (ODT) của 01 gia đình tại Tổ dân phố Bến, phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

h) Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 1.014.817.400 đồng

Trong đó:

- Bồi thường, hỗ trợ về đất (ODT): 669.465.000 đồng

- Bồi thường, hỗ trợ các công trình hạ tầng, tài sản, cây cối: 269.279.000 đồng
- Thưởng tiến độ: 2.175.000 đồng
- Kinh phí hỗ trợ thuê nhà trong thời gian thực hiện dự án: 54.000.000 đồng
- Chi phí đảm bảo việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: 19.898.400 đồng

i) Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ: Theo quy định của pháp luật.

2. Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản

Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ về đất, các công trình hạ tầng, tài sản, cây cối trong phạm vi thu hồi đất đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản. *(Phương án chi tiết kèm theo)*

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. UBND phường Bạch Sam có trách nhiệm niêm yết công khai Quyết định phê duyệt bồi thường, hỗ trợ tại trụ sở UBND phường Bạch Sam và Nhà văn hoá tổ dân phố Bến, phường Bạch Sam. Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Mỹ Hào gửi phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã chủ trì phối hợp với UBND phường Bạch Sam và chủ đầu tư có trách nhiệm công bố kinh phí bồi thường, hỗ trợ và thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo đúng thời gian quy định.

3. Người có đất thu hồi, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến thửa đất thu hồi có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Mỹ Hào, UBND phường Bạch Sam thực hiện công tác GPMB theo đúng quy định của pháp luật; Chủ đầu tư có trách nhiệm đảm bảo đủ kinh phí bồi thường, hỗ trợ theo phương án đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã; Đội trưởng Đội Thuế liên huyện Mỹ Hào - Văn Lâm; Trưởng phòng giao dịch số 2 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực IV; Chủ tịch UBND phường Bạch Sam, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và người có đất thu hồi, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thị xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Quang Hiến

PHỤ LỤC

Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường trục phường Bạch Sam, thị xã Mỹ Hào (đoạn từ QL.5A đến đường trục trung tâm đô thị Mỹ Hào) - Giai đoạn 2 (Đợt 5)

(Kèm theo Quyết định số: 1070 /QĐ-UBND ngày 13 /5/2025 của UBND thị xã Mỹ Hào)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, SỞ HỮU TÀI SẢN

Stt	Họ và tên	Số định danh	Nơi thường trú (Nơi ở hiện nay)	Số điện thoại
1	Đặng Đình Đán	033054006716	TDP Nhân Vinh, phường Dị Sử	0975.521.108
2	Hàn Thị Mơ	033156010964	TDP Nhân Vinh, phường Dị Sử	

II. THÔNG TIN THỬA ĐẤT THU HỒI

Stt	Số tờ BĐ	Số thửa	Diện tích thu hồi (m^2)	Loại đất	Nguồn gốc
1	17	198	43,5	ODT	Đất ở của hộ gia đình đủ điều kiện cấp GCN

III. CÁC KHOẢN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất.

Stt	Các khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Số tiền BTHT (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Bồi thường về đất	m^2	43,5	15.390.000	669.465.000
TỔNG (1)		**669.465.000**			

2. Bồi thường, hỗ trợ tài sản, cây cối gắn liền với đất thu hồi

2.1. Nhà ở, công trình xây dựng phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất

Stt	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Hệ số	Thành tiền (Đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7) = (4)x(5)
1	Nhà 1 tầng bán kiên cố, tường chịu lực xây gạch 220, nền lót vữa XM, trát tường và quét vôi ve, mái lợp fibloximăng, cao 3,15m	m^2	95,00	2.005.000	100%	**190.475.000**
2	Bể ngầm Biogas (Áp giá bể phốt đáy đổ BTCT, thành bể xây gạch, có nắp đậy BTCT)	m^3	10,00	2.095.100	100%	**20.951.000**

3	Sân bê tông dày 100, mác 200	m²	35,00	148.700	100%	**5.204.500**
4	Lát nền, sàn bằng gạch Ceramic 300x300mm	m²	29,58	201.800	100%	**5.969.244**
5	Ốp gạch trong nhà chân tường, trụ, cột, gạch Ceramic 250x250	m²	4,29	260.600	100%	**1.118.756**
6	Mái đua, mái vẩy nối với công trình chính, không xây tường, mái fibroximang cao 2,6m	m²	15,00	298.000	100%	**4.470.000**
7	Nhà vệ sinh 1 tầng, cao ≤ 3m, tường chịu lực gạch 220, nền lót vữa XM, trát tường và quét vôi ve, trần tấm BTCT	m²	2,52	3.359.000	100%	**8.464.680**
8	Lát nền nhà vệ sinh bằng gạch Ceramic 300x300mm	m²	2,52	201.800	100%	**508.536**
9	Ốp tường nhà vệ sinh bằng gạch Ceramic 300x300mm	m²	9,28	272.600	100%	**2.529.728**
10	Bể phốt đáy đổ BTCT, thành bể xây gạch, có nắp đậy BTCT	m³	5,00	2.095.100	100%	**10.475.500**
11	Làm trần cót ép	m²	95,00	108.200	100%	**10.279.000**
12	Ốp tường bếp bằng gạch Ceramic 300x300mm	m²	2,40	272.600	100%	**655.330**
13	Ốp gạch chân bàn bếp bằng gạch Ceramic 300x300mm	m²	1,96	272.600	100%	**533.751**
14	Ốp gạch mặt bàn bếp bằng gạch Ceramic 300x300	m²	1,14	201.800	100%	**230.859**
15	Chân bàn bếp bằng gạch 110 (Áp giá tường bổ trụ 220, tường xây 110, trát tường và quét vôi ve)	m2	1,42	655.300	100%	**930.526**
16	Bàn bê tông làm mặt bếp (Kích thước mặt bàn trừ đi phần bồn rửa tay) - (Áp giá tấm đan, nan chớp bê tông)	m³	0,11	3.388.800	100%	**387.679**
17	Giếng khoan	Giếng	1	2.400.000	100%	**2.400.000**
18	Chậu rửa	Bộ	1	171.700	100%	**171.700**
19	Xí bệt	Bộ	1	468.200	100%	**468.200**
20	Điều hòa 2 cục loại treo tường	Bộ	1	1.038.800	100%	**1.038.800**
21	Bình nóng lạnh	Bộ	1	582.900	100%	**582.900**

22	Quạt trần cánh nhôm, sải cánh 1,4m (Cả hộp số) - Căn cứ Công văn số 2242/SXD-QLXD ngày 25/12/2024 của Sở Xây dựng về việc công bố giá Vật liệu xây dựng tháng 12/2024	Bộ	1	590.000	20%	**118.000**
23	Bồn nhựa 1 m³ nằm ngang, đơn giá Bồn nhựa nằm ngang Tân Á TA-1000 EX - Căn cứ Công văn số 2242/SXD-QLXD ngày 25/12/2024 của Sở Xây dựng về việc công bố giá Vật liệu xây dựng tháng 12/2024	Bộ	1	3.571.818	20%	**714.364**
TỔNG (2)		**268.679.000**				

2.2. Cây trồng (Số lượng, đường kính gốc, mật độ...)

Stt	Tên tài sản	ĐVT	Đường kính gốc (cm)	Số lượng	Đơn giá (Đồng)	Mật độ (m²/cây)	Diện tích	Hệ số	Thành tiền (Đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(5)x(6)
1	Cây sấu (Áp đơn giá tương đương cây Khế)	Cây	20 ≤ 30	1	600.000			100%	600.000
TỔNG (3)			**600.000**						

3. Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác

Stt	Các khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Số tiền BTHT (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4)x(5)
1	Thưởng tiến độ	m^2	43,5	50.000	2.175.000
2	Hỗ trợ tiền thuê nhà	Tháng	9	6.000.000	54.000.000
TỔNG (4)		**56.175.000**			

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: (1) + (2) + (3) + (4) = 994.919.000 đồng
(Bằng chữ: *Chín trăm chín mươi tư triệu, chín trăm mười chín nghìn đồng*)